

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ LÁCH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/HS-ST
Ngày 12-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nhanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Thuởng.

Bà Bùi Thị Thúy Bắc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bé - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế N (tên gọi khác: không), sinh ngày 25/10/1983 tại tỉnh B. Nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh B; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huỳnh O và bà Trần Thị Kim Đ; có vợ đã ly hôn năm 2012, chưa có con; tiền án: không, tiền sự 02: Ngày 06/9/2020 bị Công an xã H, huyện C tỉnh B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt ngày 15/4/2021; Ngày 01/12/2020 bị Công an xã V, huyện C, tỉnh B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000 đồng về

hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt ngày 24/5/2021; nhân thân: Ngày 21/7/2008 bị TAND thị xã V xử phạt 10 tháng 05 ngày tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong; bị cáo bị tạm giữ ngày 18/4/2021 chuyển sang tạm giam từ ngày 20/4/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Người làm chứng:

+ Anh Lê Hoàng B, sinh năm: 1997, nơi cư trú: ấp Đ, xã H, huyện L, tỉnh T.

+ Anh Nguyễn Minh T, sinh năm: 2002, nơi cư trú: ấp B, thị trấn C, huyện C, tỉnh B.

+ Anh Nguyễn Trung N, sinh năm: 1998, nơi cư trú: ấp K, xã T, huyện C, tỉnh B.

+ Anh Nguyễn Phát Đ, sinh năm: 1992, nơi cư trú: ấp B, thị trấn C, huyện C, tỉnh B.

Các người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17 tháng 4 năm 2021 một người tên T ở Quận X, thành phố H (không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) có gọi điện thoại cho bị cáo Nguyễn Thế N đề nghị mua một con gà trống nòi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì T đến xã H, huyện C gặp bị cáo N. Bị cáo đưa cho T 01 con gà, T nhận gà và nói không có tiền nên đưa cho bị cáo N 01 (một) gói ny lon bên trong có chứa tinh thể màu trắng để đổi ngang con gà. Bị cáo N biết trong gói là ma túy đá nên đồng ý đổi và lấy gói ma túy bỏ vào túi áo phía trước bên trái đang mặc, sau đó điều khiển xe đến nhà của anh Nguyễn Trung N rồi rủ N cùng với anh Nguyễn Minh T; anh Lê Hoàng B đi đến nhà của anh Nguyễn Phát Đ tại ấp B, thị trấn C, huyện C để bàn về việc con gà trống nòi bị mất trước đó. Đến nơi, tất cả ngồi nói chuyện được khoảng 30 phút thì anh Đ lấy ra bộ dụng cụ sử dụng ma túy và hỏi bị cáo N có ma túy không để cùng nhau sử dụng, lúc này bị cáo N lấy gói ma túy trong túi áo (vừa nhận của T) ra và dùng tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng quần lại đưa vào gói ma túy lấy ra một ít

để sử dụng cùng với Đ, N, T và B. Số ma túy còn lại bị cáo N bỏ trở vào túi áo. Khi sử dụng được khoảng 30 phút thì bị lực lượng Công an thị trấn C đến kiểm tra phát hiện trong túi áo của bị cáo N có gói tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên báo với Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện C đến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Nguyễn Thế N, đồng thời thu giữ 01 (một) gói nhựa hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh kéo khép lại bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy và tiến hành niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 34/2021/GĐMT ngày 19/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói ny lon được thu giữ và niêm phong trong phong bì gói giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 5,9220 gam (bút lục số: 42-43).

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKSCL ngày 21/6/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre để xét xử bị cáo Nguyễn Thế N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo N giữ nguyên lời khai thừa nhận tội như trong quá trình điều tra, truy tố và thừa nhận hành vi đã thực hiện theo nội dung bản Cáo trạng phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Thế N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 18/4/2021.

Đối với người tên T không làm rõ được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi cùng sử dụng ma túy với bị cáo của Lê Hoàng B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Trung N đã bị Công an huyện C xử phạt hành chính, riêng Nguyễn Phát Đ bị UBND thị trấn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã theo quy định pháp luật nên ghi nhận.

Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Ghi nhận trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C đã thu giữ và trao trả cho bị cáo Nguyễn Thế N số tiền 1.721.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với: 01 phong bì niêm phong số 34/2021, bên trong phong bì có chứa 5,6525 gam ma túy, loại Methamphetamine, do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre hoàn trả (sau giám định) có chữ ký của Phan Trung T, Nguyễn Ngọc M, Lê Văn H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B; 01 chai nhựa màu trắng hình tròn đường kính đáy 06cm, nắp 2,8cm, chiều cao 19,5cm, trên nắp có khoét 02 lỗ, 01 lỗ ống gắn ống thủy tinh đã bị bể, 01 lỗ gắn ống hút màu trắng; 01 hột quẹt (bật lửa) kích thước 7,5 x 1,0 cm màu xanh có chữ “Bic”; 01 cây tăm làm bằng vỏ hột quẹt ga kích thước 08 x 02 cm x 1,5 cm (dùng để môi lửa khi sử dụng ma túy).

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không tranh luận gì thêm.

Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm luận tội không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết lỗi, biết sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và

những người tham gia tổ tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, có cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều khoản áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo N thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định: khoảng 16 giờ ngày 17/4/2021 do có thỏa thuận trước, bị cáo Nguyễn có đến địa phận xã H, huyện C, tỉnh B giao cho T (không rõ họ tên nơi cư trú) 01 con gà, Tiến nhận gà và nói không có tiền nên đưa cho bị cáo 01 (một) gói ny lon bên trong có chứa ma túy đá để đổi với con gà. Bị cáo lấy gói ma túy bỏ vào túi áo phía trước bên trái đang mặc, sau đó điều khiển xe đến nhà của Nguyễn Trung N rồi rủ N cùng với Nguyễn Minh T; Lê Hoàng B đi đến nhà của Nguyễn Phát Đ tại ấp B, thị trấn C, huyện C để bàn về việc con gà trống nòi bị mất trước đó. Đến nơi, tất cả ngồi nói chuyện được khoảng 30 phút thì Đ lấy ra bộ dụng cụ sử dụng ma túy và hỏi bị cáo N có ma túy không để cùng nhau sử dụng, lúc này bị cáo N lấy gói ma túy trong túi áo (vừa nhận của T) ra và dùng tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng quần lại đưa vào gói ma túy lấy ra một ít để sử dụng cùng với Đ, Nghĩa, T và B, số ma túy còn lại N bỏ trở vào túi áo. Khi sử dụng được khoảng 30 phút thì bị lực lượng Công an thị trấn C đến kiểm tra phát hiện trong túi áo của bị cáo N có gói tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên báo với Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện C đến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thế N, đồng thời thu giữ 01 (một) gói nhựa hàn kín 03 phía, phía còn lại có rãnh kéo khép lại bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy và tiến hành niêm phong theo quy định. Tại bản kết luận giám định số: 34/2021/GĐMT ngày 19/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói ny lon được niêm phong trong phong bì gói giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 5,9220 gam.

Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, biết rõ việc

cất giữ ma túy trong người để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện là lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với T có hành vi dùng ma túy đôi lấy 01 con gà của bị cáo N nhưng không làm rõ được nhân thân, lai lịch nên chưa có cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Lê Hoàng B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Trung N có hành vi cùng bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện C, tỉnh B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với B, T với số tiền 1.000.000 đồng và xử phạt N với số tiền 750.000 đồng đúng quy định pháp luật. Đối với Đ, UBND thị trấn C đã ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã là đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân không tốt, từng bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản, từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông bà nội được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bằng khen và bằng vàng gia đình vinh dự; có bà ngoại được nhà nước phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng; có bác ruột là Liệt sĩ đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về áp dụng hình phạt:

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách

ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội đồng thời giúp bị cáo cai nghiện thành công.

[5] Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C đã thu giữ và trao trả cho bị cáo Nguyễn Thế N số tiền 1.721.000 đồng do không liên quan đến vụ án là phù hợp quy định pháp luật nên ghi nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với: 01 phong bì niêm phong số 34/2021, bên trong phong bì có chứa 5,6525 gam ma túy, loại Methamphetamine, do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B hoàn trả (sau giám định) có chữ ký của Phan Trung T, Nguyễn Ngọc M Lê Văn H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B; 01 chai nhựa màu trắng hình tròn đường kính đáy 06cm, nắp 2,8cm, chiều cao 19,5cm, trên nắp có khoét 02 lỗ, 01 lỗ ống gắn ống thủy tinh đã bị bể, 01 lỗ gắn ống hút màu trắng; 01 hột quẹt (bật lửa) kích thước 7,5 x 1,0 cm màu xanh có chữ “Bic”; 01 cây tăm làm bằng vỏ hột quẹt ga kích thước 08 x 02 cm x 1,5 cm (dùng để môi lửa khi sử dụng ma túy) là phù hợp với quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên được chấp nhận.

[6] Lờn luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre là có cơ sở và phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Thế N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế N phạm tội:

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C đã thu giữ và trao trả cho bị cáo Nguyễn Thế N số tiền 1.721.000 đồng.

- Tịch thu, tiêu hủy:

- + 01 phong bì niêm phong số 34/2021, khối lượng 5,6525 gam có chữ ký của Phan Trung T, Nguyễn Ngọc M, Lê Văn H và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B;

- + 01 chai nhựa màu trắng hình tròn đường kính đáy 06cm, nắp 2,8cm, chiều cao 19,5cm, trên nắp có khoét 02 lỗ, 01 lỗ ống gắn ống thủy tinh đã bị bể, 01 lỗ gắn ống hút màu trắng;

- + 01 hột quẹt (bật lửa) kích thước 7,5 x 1,0 cm màu xanh có chữ “Bic”;

- + 01 cây tăm làm bằng vỏ hột quẹt ga kích thước 08 x 02 cm x 1,5 cm (dùng để môi lửa khi sử dụng ma túy).

Vật cần tiêu hủy kể trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C lưu giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

4. Về án phí: căn cứ vào các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thế N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: căn cứ vào các điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre được quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân

dân tỉnh Bến Tre có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre (01);
- VKSND tỉnh Bến Tre (01);
- Công an huyện Chợ Lách (01);
- Nhà tạm giữ - CA huyện Chợ Lách (01);
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách (01);
- Phòng KTNV-THA- TAND tỉnh Bến Tre (01);
- Lưu: Hồ sơ; THAHS (07), VP, BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Nhanh